



---

**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 đã được kiểm toán bởi

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT**

---

## MỤC LỤC

<b>Nội dung</b>	<b>Trang</b>
<b>Báo cáo của Ban lãnh đạo</b>	<b>2-4</b>
<b>Báo cáo kiểm toán độc lập</b>	<b>5-6</b>
<b>Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán</b>	<b>7-35</b>
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2018	7-10
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2018	11
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất năm 2018	12-13
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018	14-35

**BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO**

Ban lãnh đạo Công ty Cổ phần Sara Việt Nam trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 đã được kiểm toán bao gồm báo tài chính của Công ty Cổ phần Sara Việt Nam và công ty con.

**Khái quát về Công ty**

Công ty Cổ phần Sara Việt Nam được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101476469, được cấp lại mã số doanh nghiệp từ ĐKKD số 0103004132 ngày 12 tháng 4 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp. Trong quá trình hoạt động, Công ty đã 16 lần thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần thay đổi lần thứ 16 được cấp ngày 04 tháng 09 năm 2018.

*Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 16: 20.000.000.000 VND.*

**Trụ sở hoạt động:**

Địa chỉ : Khu đô thị Vinh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Việt Nam  
Điện thoại : 024 2818 182  
Fax : 024 2818 180  
Mã số thuế : 0 1 0 1 4 7 6 4 6 9

**Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh**

Tình hình tài chính hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2018, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm báo cáo này (từ trang 07 đến trang 35).

**Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán**

Ngày 07 tháng 03 năm 2019, Công ty đã phát hành thành công 160.000.000 cổ phiếu ra công chúng. Hiện tại công ty đang tiến hành các thủ tục thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh về việc thay đổi vốn điều lệ.

Ngoài sự kiện nêu trên, Ban lãnh đạo Công ty khẳng định không có sự kiện nào khác xảy ra sau ngày 31 tháng 12 năm 2018 cho đến thời điểm lập báo cáo tài chính này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

**Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc**

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

**Hội đồng quản trị**

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Đặng Quang Nam	Chủ tịch
Ông Nguyễn Giang Nam	Thành viên
Ông Nguyễn Vũ Trọng Minh	Thành viên
Ông Phạm Hồng Sơn	Thành viên
Bà Lê Thị Quyên	Thành viên

# CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO (tiếp theo)

## ***Ban kiểm soát***

Họ và tên	Chức vụ
Bà Đỗ Thị Thu Hương	Trưởng ban
Bà Trịnh Thị Duyên	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Thành viên

## ***Tổng Giám đốc***

Họ và tên	Chức vụ
Ông Đặng Quang Nam	Tổng Giám đốc

## **Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018.

## **Xác nhận của Ban lãnh đạo**

Ban lãnh đạo Công ty chịu trách nhiệm lập các Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong từng kỳ kế toán. Trong việc lập các Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban lãnh đạo phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập và trình bày BCTC hợp nhất trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC hợp nhất.
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày BCTC hợp nhất.

Ban lãnh đạo đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất; các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính hợp nhất được lập tuân thủ các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Ban lãnh đạo Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**  
BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO (tiếp theo)

---

**Cam kết khác**

Ban lãnh đạo cam kết rằng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2019,

Thay mặt Ban lãnh đạo,

**Tổng Giám đốc**



**Đặng Quang Nam**

Số : 1007.01.04/2018/BCTC – NVT2  
Ngày : 26 tháng 03 năm 2019

## **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP** **Về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018**

Kính gửi : **Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Lãnh đạo**  
**Công ty Cổ phần Sara Việt Nam**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Sara Việt Nam, được lập ngày 26 tháng 03 năm 2019 từ trang 07 đến trang 35, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

### **Trách nhiệm của Ban lãnh đạo**

Ban lãnh đạo Công ty Cổ phần Sara Việt Nam chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban lãnh đạo xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, yêu cầu lập kế hoạch và thực hiện để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban lãnh đạo cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

#### **Trụ Sở Chính:**

Số 8, phố Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội  
[T] (84-24) 3761 3399 [F] (84-24) 3761 5599 [W] www.ntva.vn [E] vpa@ntva.vn

#### **Chi nhánh tại Hà Nội:**

Số 21 ngõ 80, phố Nhân Hòa, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

#### **Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh:**

104 - 106 Trần Lưu, Phường An Phú, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh

#### **Chi nhánh tại TP. Hải Phòng:**

K3/125, Tô Hiệu, P. Trại Cau, Q. Lê Chân, TP. Hải Phòng

**Ý kiến của kiểm toán viên**

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sara Việt Nam tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT**

**Phó Tổng Giám đốc**



**Nguyễn Thị Hạnh**

GCNDKHINKT số: 1690-2018-124-1

**Kiểm toán viên**



**Hồ Xuân Hà**

GCNDKHINKT số: 1603-2018-124-1

16  
T  
ẤP  
11

02  
C  
CH  
KIẾ  
IÁP  
31

**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>144.446.053.642</b>	<b>71.750.828.155</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>6.003.776.203</b>	<b>1.082.906.633</b>
1. Tiền	111		6.003.776.203	1.082.906.633
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>31.937.835.000</b>	<b>-</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121	V.2	31.937.835.000	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>97.440.383.210</b>	<b>28.025.646.543</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	52.985.024.130	25.727.417.000
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	38.429.404.520	2.677.940.693
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a	6.025.954.560	570.288.850
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	(950.000.000)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>7.401.054.545</b>	<b>40.760.000.000</b>
1. Hàng tồn kho	141	V.6	7.401.054.545	40.760.000.000
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>1.663.004.684</b>	<b>1.882.274.979</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7a	50.727.272	25.840.903
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		1.612.277.412	1.856.434.076
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-



**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

**Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)**

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>30.273.086.722</b>	<b>6.710.296.809</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>3.922.199.930</b>	<b>3.922.199.930</b>
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	3.922.199.930	3.922.199.930
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>11.509.939.823</b>	<b>2.788.096.879</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	11.509.939.823	2.788.096.879
<i>Nguyên giá</i>	222		12.735.124.014	4.519.685.561
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(1.225.184.191)	(1.731.588.682)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
<i>Nguyên giá</i>	228		-	130.909.127
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	(130.909.127)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>14.800.000.000</b>	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.9	14.800.000.000	-
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>40.946.969</b>	-
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7b	40.946.969	-
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5. Lợi thế thương mại	269		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>174.719.140.364</b>	<b>78.461.124.964</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

#### Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>42.594.463.900</b>	<b>51.251.511.544</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>42.594.463.900</b>	<b>51.251.511.544</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	32.195.477.427	39.581.783.537
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.11	8.671.814.200	3.633.031.825
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12	1.345.016.481	189.559.901
4. Phải trả người lao động	314		272.572.632	177.163.820
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.13	45.000.000	220.300.000
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.14	9.608.573	62.697.874
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	7.326.000.000
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.15	54.974.587	60.974.587
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Khu đô thị Vinh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

**Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)**

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>D- NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>132.124.676.464</b>	<b>27.209.613.420</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.16</b>	<b>132.124.676.464</b>	<b>27.209.613.420</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		20.000.000.000	20.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		20.000.000.000	20.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		2.863.107.311	2.863.107.311
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		106.658.323.089	3.835.939.897
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		3.835.939.897	(7.452.386.452)
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		102.822.383.192	11.288.326.349
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		2.603.246.064	510.566.212
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>174.719.140.364</b>	<b>78.461.124.964</b>

Lập ngày 26 tháng 03 năm 2019

Người lập biểu



Đỗ Thị Oanh

Kế toán trưởng



Phạm Thị Minh Thư

Tổng Giám đốc



Đặng Quang Nam

**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**

Năm 2018

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	391.887.665.624	6.899.135.689
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		391.887.665.624	6.899.135.689
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	284.568.272.639	4.175.313.079
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		107.319.392.985	2.723.822.610
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	12.480.591	1.862.571
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	22.872.295	-
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25	VI.5	147.149.738	89.282.453
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	2.687.167.670	1.668.437.184
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		104.474.683.873	967.965.544
12. Thu nhập khác	31	VI.7	689.212.531	-
13. Chi phí khác	32	VI.8	6.190.015	25.099.900
14. Lợi nhuận khác	40		683.022.516	(25.099.900)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		105.157.706.389	942.865.644
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.9	242.643.345	59.390.453
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>104.915.063.044</u>	<u>883.475.191</u>
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		<u>102.822.383.192</u>	<u>883.475.191</u>
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		<u>2.092.679.852</u>	-
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	<u>51.411</u>	<u>442</u>

Lập, ngày 26 tháng 03 năm 2019

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



Đỗ Thị Oanh

Phạm Thị Minh Thư

Dặng Quang Nam

**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2018

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh		
			Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		105.157.706.389	11.619.630.941
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02		528.157.056	367.959.179
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(12.480.591)	(42.628.810)
- Chi phí lãi vay	06		-	-
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		105.673.382.854	11.944.961.310
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(68.708.080.003)	(20.274.890.978)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		18.558.945.455	(25.892.400.001)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(1.487.577.299)	38.557.971.620
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(65.833.338)	11.173.643
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		(31.937.835.000)	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(80.113.690)	(63.173.091)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(6.000.000)	-
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>21.946.888.979</b>	<b>4.283.642.503</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(9.712.500.000)	(15.540.000.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	300.000.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		12.480.591	303.184.365
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(9.700.019.409)</b>	<b>(14.936.815.635)</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Khu đô thị Vinh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

### Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh		
			Năm nay	Năm trước
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	300.000.000
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		21.829.000.000	12.307.000.000
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		(29.155.000.000)	(4.981.000.000)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>		<i>(7.326.000.000)</i>	<i>7.626.000.000</i>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>		<b>4.920.869.570</b>	<b>(3.027.173.132)</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>	<b>V.1</b>	<b>1.082.906.633</b>	<b>4.110.079.765</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	<b>V.1</b>	<b>6.003.776.203</b>	<b>1.082.906.633</b>

Lập, ngày 26 tháng 03 năm 2019

Người lập biểu



Đỗ Thị Oanh

Kế toán trưởng



Phạm Thị Minh Thu



Đặng Quang Nam

# CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Khu đô thị Vinh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2018

### I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- Hình thức sở hữu vốn** Công ty cổ phần.
- Lĩnh vực kinh doanh** Thương mại và Dịch vụ.
- Ngành nghề kinh doanh** Kinh doanh hàng hóa thương mại
- Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường:** Trong vòng 12 tháng
- Cấu trúc doanh nghiệp:**

*Các Công ty con:*

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ vốn góp thực tế	Tỷ lệ theo Giấy CNDKK
Công ty Cổ phần sản xuất kinh doanh thiết bị y tế môi trường Phú Thọ	Số 30, Phố Ba Mò, Thị trấn Thanh Sơn, Huyện Thanh Sơn, Tỉnh Phú Thọ	98%	98%
Công ty Cổ phần Ứng dụng Công nghệ cao Y tế Nha Trang	Số 2, Đường 653B, Tổ 6, Thị trấn Khánh Vĩnh, Huyện Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa	98%	98%
Công ty Cổ phần đầu tư kỹ thuật cao Cần Thơ	1/57, Đường 30/4, KV2, Phường Lái Hiếu, Thị xã Ngã Bảy, Tỉnh Hậu Giang	98%	98%

- Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên BCTC:** Số liệu BCTC cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 hoàn toàn nhất quán và đảm bảo tính so sánh được với số liệu BCTC cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

### II. KỶ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

#### 1. Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

#### 2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

## **CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

### **III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

#### **1. Chế độ kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

#### **2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**

Ban lãnh đạo đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.

#### **3. Hình thức kế toán áp dụng**

Công ty sử dụng hình thức kế toán nhật ký chung trên máy vi tính.

### **IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

#### **1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất**

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Sara Việt Nam (công ty mẹ) và công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi đánh giá quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng hiện đang có hiệu lực hay sẽ được chuyển đổi.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán của áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát thể hiện phần lợi nhuận và tài sản thuần của công ty con không nắm giữ bởi các cổ đông của công ty mẹ và được trình bày ở mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Bảng cân đối kế toán hợp nhất. Lợi ích của cổ đông thiểu số bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông thiểu số tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông thiểu số trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ tương ứng với phần vốn của cổ đông thiểu số vượt quá phần vốn của họ trong vốn chủ sở hữu của công ty con được tính giảm vào phần lợi ích của Tập đoàn trừ khi cổ đông thiểu số có nghĩa vụ ràng buộc và có khả năng bù đắp khoản lỗ đó.



## **CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

#### **2. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

#### **3. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác**

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo thực tế phát sinh có đầy đủ chứng từ hợp lý hợp lệ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra theo qui định tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 7/12/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ trích lập và sử dụng các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư tài chính, nợ phải thu.

#### **4. Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho**

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

#### **5. Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao Tài sản cố định hữu hình**

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá Tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được Tài sản cố định hữu hình tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá Tài sản cố định hữu hình nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận ngay vào chi phí.

Khi Tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại Tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Máy móc thiết bị	05

#### **6. Nguyên tắc kế toán chi phí trả trước**

##### ***Công cụ, dụng cụ***

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 2 năm.

#### **7. Nguyên tắc kế toán nợ phải trả**

Các khoản nợ phải trả được theo dõi chi tiết theo kỳ hạn phải trả, đối tượng phải trả, loại nguyên tệ phải trả và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của doanh nghiệp.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Khu đô thị Vinh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

#### **8. Nguyên tắc ghi nhận chi phí phải trả**

Các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua trong kỳ báo cáo nhưng thực tế chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán, và chi phí lãi tiền vay phải trả được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh của kỳ báo cáo.

Việc hạch toán các khoản chi phí phải trả vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ phải thực hiện theo nguyên tắc phù hợp giữa doanh thu và chi phí phát sinh trong kỳ. Các khoản chi phí thực tế phát sinh phải được quyết toán với chi phí phải trả đã trích trước, chênh lệch sẽ được hoàn nhập hoặc hạch toán tiếp vào chi phí.

#### **9. Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu**

**Nguyên tắc ghi nhận vốn góp của chủ sở hữu, thặng dư vốn cổ phần, trích lập các quỹ, chia cổ tức**

##### ***Vốn đầu tư của chủ sở hữu***

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.

##### ***Lợi nhuận chưa phân phối***

Ghi nhận kết quả kinh doanh (lãi, lỗ) sau thuế thu nhập doanh nghiệp và tình hình phân chia lợi nhuận hoặc xử lý lỗ của doanh nghiệp.

#### **10. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu**

##### ***a) Doanh thu bán hàng***

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa đã được chuyển giao cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty đã thu hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng;
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng./.

##### ***b) Doanh thu cung cấp dịch vụ***

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng cân đối kế toán;
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó./.

##### ***c) Doanh thu hoạt động tài chính***

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức, lợi nhuận được chia và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai (02) điều kiện sau:

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn./.

## CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

#### 11. Nguyên tắc kế toán giá vốn hàng bán.

Giá vốn hàng bán trong năm được ghi nhận phù hợp với doanh thu phát sinh trong kỳ và đảm bảo tuân thủ nguyên tắc thận trọng.

#### 12. Nguyên tắc kế toán chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí bán hàng phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hoá, cung cấp dịch vụ, bao gồm các chi phí chào hàng, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo sản phẩm, hoa hồng bán hàng, chi phí bảo hành sản phẩm, hàng hoá (trừ hoạt động xây lắp), chi phí bảo quản, đóng gói, vận chuyển...

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí quản lý chung của doanh nghiệp gồm các chi phí về lương nhân viên bộ phận quản lý doanh nghiệp (tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp,...); bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp của nhân viên quản lý doanh nghiệp; chi phí vật liệu văn phòng, công cụ lao động, khấu hao TSCĐ dùng cho quản lý doanh nghiệp; tiền thuê đất, thuế môn bài; khoản lập dự phòng phải thu khó đòi; dịch vụ mua ngoài (điện, nước, điện thoại, fax, bảo hiểm tài sản, cháy nổ...); chi phí bằng tiền khác (tiếp khách, hội nghị khách hàng...).

#### 13. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp là thuế thu nhập hiện hành, được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%.

#### 14. Tài sản tài chính

##### *Phân loại tài sản tài chính*

Công ty phân loại các tài sản tài chính thành các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay và phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán. Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

##### *Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh*

Tài sản tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

##### *Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn*

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và có kỳ đáo hạn cố định mà Công ty có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

##### *Các khoản cho vay và phải thu*

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

##### *Tài sản tài chính sẵn sàng để bán*

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán là các tài sản tài chính phi phái sinh được xác định là sẵn sàng để bán hoặc không được phân loại là các tài sản tài chính ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo

## CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn hoặc các khoản cho vay và phải thu.

#### *Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính*

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dừng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

#### **15. Nợ phải trả tài chính**

Các công cụ tài chính được phân loại là nợ phải trả tài chính hoặc công cụ vốn chủ sở hữu tại thời điểm ghi nhận ban đầu phù hợp với bản chất và định nghĩa của nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

#### *Nợ phải trả tài chính*

Công ty phân loại nợ phải trả tài chính thành các nhóm: nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ. Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

*Nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh*

Nợ phải trả tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Nợ phải trả tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được phát hành hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích mua lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

*Các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ*

Nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của nợ phải trả tài chính trừ đi các khoản hoàn trả gốc, cộng hoặc trừ các khoản phân bổ lũy kế tính theo phương pháp lãi suất thực tế của phần chênh lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị đáo hạn, trừ đi các khoản giảm trừ (trực tiếp hoặc thông qua việc sử dụng một tài khoản dự phòng) do giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi.

Phương pháp lãi suất thực tế là phương pháp tính toán giá trị phân bổ của một hoặc một nhóm nợ phải trả tài chính và phân bổ thu nhập lãi hoặc chi phí lãi trong kỳ có liên quan. Lãi suất thực tế là lãi suất chiết khấu các luồng tiền ước tính sẽ chi trả hoặc nhận được trong tương lai trong suốt vòng đời dự kiến của công cụ tài chính hoặc ngắn hơn, nếu cần thiết, trở về giá trị ghi sổ hiện tại thuần của nợ phải trả tài chính.

*Giá trị ghi sổ ban đầu của nợ phải trả tài chính*

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá phát hành cộng các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành nợ tài chính đó.

#### *Công cụ vốn chủ sở hữu*

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

---

#### **16. Báo cáo theo bộ phận**

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

#### **17. Bên liên quan**

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mỗi quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VII.2.

**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Khu đô thị Vinh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

**V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT****1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	822.457.839	78.182.184
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	5.181.318.364	1.004.724.449
<b>Cộng</b>	<b><u>6.003.776.203</u></b>	<b><u>1.082.906.633</u></b>

**2. Chứng khoán kinh doanh**

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược và Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ	31.937.835.000	-	-	-
<b>Cộng</b>	<b><u>31.937.835.000</u></b>	<b><u>-</u></b>	<b><u>-</u></b>	<b><u>-</u></b>

**3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng**

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
Công ty cổ phần Deltech	402.735.000	-	5.638.290.000	-
Công ty TNHH IDS Medical Systems Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội	12.654.749.800	-	-	-
Công ty Cổ phần trung tâm xét nghiệm và môi trường Phú Thọ	-	-	10.248.050.000	-
Công ty Cổ phần trung tâm xét nghiệm và môi trường Cần Thơ	-	-	3.936.500.000	-
Công ty Cổ phần trung tâm xét nghiệm và môi trường Nha Trang	-	-	4.725.000.000	-
Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Kỹ thuật Tài Lộc	39.486.147.991	-	-	-
Các khách hàng khác	441.391.339	-	1.179.577.000	(500.000.000)
<b>Cộng</b>	<b><u>52.985.024.130</u></b>	<b><u>-</u></b>	<b><u>25.727.417.000</u></b>	<b><u>(500.000.000)</u></b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)****4. Trả trước cho người bán ngắn hạn**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
P.T Meditegra teknologi	-	-	1.746.816.000	-
Công ty Cổ phần tư vấn kiến trúc đô thị UAC	-	-	450.000.000	(450.000.000)
Công ty Cổ phần trung tâm xét nghiệm và môi trường Phú Thọ	-	-	462.124.693	-
Công ty CP Kanpeki Nhật Bản (*)	35.500.000.000	-	-	-
Các nhà cung cấp khác	2.929.404.522	-	19.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b>38.429.404.522</b>	<b>-</b>	<b>2.677.940.693</b>	<b>(450.000.000)</b>

(\*) Là khoản trả trước theo điều khoản trong hợp đồng số 26122018/KAN-SRA ngày 26/12/2018 về việc mua thiết bị y tế trị giá 50.000.000.000 VND, thời gian giao hàng là 150 ngày kể từ ngày tạm ứng.

**5. Các khoản phải thu khác****a) Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	-	-	14.929.000	-
Ông Đặng Quang Nam - Tạm ứng	-	-	14.929.000	-
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>	6.025.954.560	-	555.359.850	-
Tạm ứng	-	-	555.359.850	-
Ký cược, ký quỹ	6.025.954.560	-	-	-
<b>Cộng</b>	<b>6.025.954.560</b>	<b>-</b>	<b>570.288.850</b>	<b>-</b>

**b) Dài hạn**

Là khoản đầu tư hợp tác kinh doanh với Công ty Cổ phần Sara Phú Thọ trong Dự án “Khu xử lý tập trung rác thải y tế bằng công nghệ đốt áp suất âm không khói” theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 1808/2016/HĐHTKD-SRAPT ngày 15 tháng 11 năm 2016, tổng vốn dự kiến của Dự án là 78.443.998.595 VND, trong đó Công ty Cổ phần Sara Việt Nam góp 3.922.199.930 VND tương đương 5% tổng vốn; thời gian 50 năm, tỷ lệ góp vốn và phân chia lợi nhuận là 5:95.

**6. Hàng tồn kho**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Hàng hóa	7.401.054.545	-	40.760.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b>7.401.054.545</b>	<b>-</b>	<b>40.760.000.000</b>	<b>-</b>

**7. Chi phí trả trước****a) Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí CCDC	4.545.455	25.840.903
Chi phí thuê văn phòng	46.181.817	-
<b>Cộng</b>	<b>50.727.272</b>	<b>25.840.903</b>

**a) Chi phí trả trước dài hạn**

Là chi phí công cụ dùng cụ xuất dùng chờ phân bổ.

**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)****8. Tăng giảm tài sản cố định hữu hình**

	<b>Máy móc và thiết bị</b>	<b>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</b>	<b>Thiết bị, dụng cụ quản lý</b>	<b>Cộng</b>
<b>Nguyên giá</b>				
Số đầu năm	3.692.906.129	317.059.632	509.719.800	4.519.685.561
Mua trong năm	1.850.000.000			1.850.000.000
Xây dựng cơ bản hoàn thành	7.400.000.000			7.400.000.000
Giảm khác	(207.782.115)	(317.059.632)	(509.719.800)	(1.034.561.547)
<b>Số cuối kỳ</b>	<b>12.735.124.014</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>12.735.124.014</b>
<i>Trong đó:</i>				
<i>Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng</i>	-	-	-	-
<b>Giá trị hao mòn</b>				
Số đầu năm	904.809.250	317.059.632	509.719.800	1.731.588.682
Khấu hao trong năm	528.157.056	-	-	528.157.056
Giảm khác	(207.782.115)	(317.059.632)	(509.719.800)	(1.034.561.547)
<b>Số cuối năm</b>	<b>1.225.184.191</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>1.225.184.191</b>
<b>Giá trị còn lại</b>				
Số đầu năm	2.788.096.879	-	-	2.788.096.879
<b>Số cuối năm</b>	<b>11.509.939.823</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>11.509.939.823</b>

**9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

Là các máy móc, thiết bị y tế đang trong quá trình lắp đặt chạy thử tại các bệnh viện, phòng khám.

	<b>Số đầu năm</b>	<b>Phát sinh trong năm</b>	<b>Kết chuyển vào tài sản cố định</b>	<b>Số cuối năm</b>
Thiết bị y tế đang lắp đặt tại bệnh viện, phòng khám	-	22.200.000.000	(7.400.000.000)	14.800.000.000
<b>Số cuối kỳ</b>	<b>-</b>	<b>22.200.000.000</b>	<b>(7.400.000.000)</b>	<b>14.800.000.000</b>

**10. Phải trả người bán ngắn hạn**

	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
Công ty Cổ phần Kanpeki Nhật Bản	-	8.562.756.710
Công ty Cổ phần trung tâm xét nghiệm và môi trường Nha Trang	-	6.055.000.000
Công ty Cổ phần trung tâm xét nghiệm và môi trường Cần Thơ	-	12.255.000.000
Công ty Cổ phần trung tâm xét nghiệm và môi trường Phú Thọ	-	11.780.000.000
Công ty TNHH vật tư khoa học kỹ thuật Đông Dương	11.763.154.725	-
Công ty TNHH Thành An- Hà Nội	11.515.000.000	-
Công Ty TNHH Dược phẩm Thiết bị y tế TD	2.173.500.000	-
Các nhà cung cấp khác	6.743.822.702	929.026.827
<b>Cộng</b>	<b>32.195.477.427</b>	<b>39.581.783.537</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)****11. Người mua trả tiền ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
JWB.,CO LTD	-	913.745.424
Nishumura medical instrument co.,LTD	-	2.453.673.633
Công Ty TNHH TM và DV TMC Việt Nam	1.587.575.500	-
Công ty TNHH Đầu tư phát triển Tùng Bách	7.084.238.700	-
Các khách hàng khác	-	265.612.768
<b>Cộng</b>	<b>8.671.814.200</b>	<b>3.633.031.825</b>

**12. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong năm</u>	<u>Số đã nộp trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa	107.145.501	1.579.804.799	(589.679.378)	1.097.270.922
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	58.000.091	(58.000.091)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	57.565.289	242.643.345	(80.113.690)	220.094.944
Thuế thu nhập cá nhân	24.849.111	65.520.857	(62.719.353)	27.650.615
Các loại thuế khác	-	9.000.000	(9.000.000)	-
<b>Cộng</b>	<b>189.559.901</b>	<b>1.954.969.092</b>	<b>(799.512.512)</b>	<b>1.345.016.481</b>

**Thuế giá trị gia tăng**

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Doanh thu bán phần mềm	Không chịu thuế
- Doanh thu bán vật tư, thiết bị y tế	5%
- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ khác	10%

**Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

**Các loại thuế khác**

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

**13. Chi phí phải trả ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	45.000.000	220.300.000
<b>Cộng</b>	<b>45.000.000</b>	<b>220.300.000</b>

**14. Phải trả ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Kinh phí công đoàn	9.608.573	9.608.573
Bảo hiểm xã hội	-	40.841.725
Bảo hiểm y tế	-	6.139.142
Bảo hiểm thất nghiệp	-	2.568.000
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	-	3.540.434
<b>Cộng</b>	<b>9.608.573</b>	<b>62.697.874</b>

**15. Quỹ khen thưởng phúc lợi**

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng do trích quỹ trong năm</u>	<u>Chi quỹ trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Quỹ khen thưởng	60.974.587	-	(6.000.000)	54.974.587
<b>Cộng</b>	<b>60.974.587</b>	<b>-</b>	<b>(6.000.000)</b>	<b>54.974.587</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN SAKA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội  
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

**16. Vốn chủ sở hữu**

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư và phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	Cộng
Số dư đầu năm trước	20.000.000.000	2.863.107.311	(7.452.386.452)	-	15.410.720.859
Tăng trong năm trước	-	-	-	300.000.000	300.000.000
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	11.288.326.349	210.566.212	11.498.892.561
<b>Số dư cuối năm trước</b>	<b>20.000.000.000</b>	<b>2.863.107.311</b>	<b>3.835.939.897</b>	<b>510.566.212</b>	<b>27.209.613.420</b>
Số dư đầu năm nay	20.000.000.000	2.863.107.311	3.835.939.897	510.566.212	27.209.613.420
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	102.822.383.192	2.092.679.852	104.915.063.044
<b>Số dư cuối năm nay</b>	<b>20.000.000.000</b>	<b>2.863.107.311</b>	<b>106.658.323.089</b>	<b>2.603.246.064</b>	<b>132.124.676.464</b>

**Cổ phiếu**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đang ký phát hành		
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	2.000.000	2.000.000
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	2.000.000	2.000.000
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	-	-
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	2.000.000	2.000.000
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	2.000.000	2.000.000
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)****17. Các khoản mục ngoài bảng Cân đối kế toán hợp nhất**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nợ khó đòi đã xử lý	950.000.000	-
<i>Doanh nghiệp tư nhân Phước Thủy</i>	<i>500.000.000</i>	<i>-</i>
<i>Công ty Cổ phần tư vấn kiến trúc đô thị UAC</i>	<i>450.000.000</i>	<i>-</i>

**VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT****1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu bán hàng hóa	391.167.665.624	5.530.545.454
Doanh thu cung cấp dịch vụ	720.000.000	1.368.590.235
<b>Cộng</b>	<b><u>391.887.665.624</u></b>	<b><u>6.899.135.689</u></b>

**2. Giá vốn hàng bán**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của hàng hóa đã bán	284.040.115.583	3.981.610.100
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	528.157.056	193.702.979
<b>Cộng</b>	<b><u>284.568.272.639</u></b>	<b><u>4.175.313.079</u></b>

**3. Doanh thu hoạt động tài chính**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi	12.480.591	1.862.571
<b>Cộng</b>	<b><u>12.480.591</u></b>	<b><u>1.862.571</u></b>

**4. Chi phí tài chính**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	22.872.295	-
<b>Cộng</b>	<b><u>22.872.295</u></b>	<b><u>-</u></b>

**5. Chi phí bán hàng**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí dịch vụ mua ngoài	130.342.511	29.164.204
Các chi phí khác	16.807.227	60.118.249
<b>Cộng</b>	<b><u>147.149.738</u></b>	<b><u>89.282.453</u></b>

**6. Chi phí quản lý doanh nghiệp**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	2.020.595.387	1.429.735.079
Chi phí đồ dùng văn phòng	37.580.980	57.512.274
Thuế, phí và lệ phí	85.707.918	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	423.403.052	73.339.883
Các chi phí khác	119.880.333	107.849.948
<b>Cộng</b>	<b><u>2.687.167.670</u></b>	<b><u>1.668.437.184</u></b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

**7. Thu nhập khác**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công nợ lâu năm không xác định được chủ	689.212.531	-
<b>Cộng</b>	<b><u>689.212.531</u></b>	<b><u>-</u></b>

**8. Chi phí khác**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Phạt chậm nộp thuế, bảo hiểm	5.987.057	25.099.900
Chi phí khác	202.958	-
<b>Cộng</b>	<b><u>6.190.013</u></b>	<b><u>25.099.900</u></b>

**9. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<b>Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành</b>	<b><u>242.643.345</u></b>	<b><u>59.390.453</u></b>
Điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các năm trước	-	-
<b>Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành</b>	<b><u>242.643.345</u></b>	<b><u>59.390.453</u></b>

**10. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	102.822.383.192	883.475.191
Lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	102.822.383.192	883.475.191
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	2.000.000	2.000.000
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b><u>51.411</u></b>	<b><u>442</u></b>

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ được tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	2.000.000	2.000.000
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành trong năm	-	-
<b>Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm</b>	<b><u>2.000.000</u></b>	<b><u>2.000.000</u></b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

#### 11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	37.580.980	-
Chi phí nhân công	2.020.595.387	2.656.936.584
Chi phí khấu hao tài sản cố định	528.157.056	367.959.179
Chi phí dịch vụ mua ngoài	570.552.790	1.701.168.562
Chi phí khác	205.588.251	287.040.457
<b>Cộng</b>	<b>3.362.474.464</b>	<b>5.013.104.782</b>

#### VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

##### 1. Những sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán

Ngày 07 tháng 03 năm 2019, Công ty đã phát hành thành công 160.000.000 cổ phiếu ra công chúng. Hiện tại công ty đang tiến hành các thủ tục thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh về việc thay đổi vốn điều lệ.

Ngoài sự kiện nêu trên, Ban lãnh đạo Công ty khẳng định không có sự kiện nào khác xảy ra sau ngày 31 tháng 12 năm 2018 cho đến thời điểm lập báo cáo tài chính này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

##### 2. Thông tin về các bên liên quan

Các bên liên quan với Doanh nghiệp bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

##### A, Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban lãnh đạo, kế toán trưởng). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

*Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt:*

	Năm nay
Thu tiền tạm ứng	14.929.000

*Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt được thuyết minh chi tiết tại thuyết minh số V.5a.

*Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt:*

	Năm nay	Năm trước
Lương của Ban lãnh đạo	285.422.100	207.000.000

## **CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

#### **B, Giao dịch với các bên liên quan khác**

Các bên liên quan khác với Doanh nghiệp bao gồm: các công ty con, các công ty liên kết, cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát, các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết ở Doanh nghiệp và các thành viên mật thiết trong gia đình của họ, các doanh nghiệp do các nhân viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết của Doanh nghiệp và các thành viên mật thiết trong gia đình của họ.

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, không có công nợ của Công ty với các bên liên quan khác.

### **3. Thông tin về bộ phận**

#### ***Trường hợp bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh***

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh dựa trên cơ cấu tổ chức và quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Doanh nghiệp do các hoạt động kinh doanh của Doanh nghiệp được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm và dịch vụ do Doanh nghiệp cung cấp với mỗi bộ phận là một đơn vị kinh doanh cung cấp các sản phẩm khác nhau và phục vụ cho các thị trường khác nhau do rủi ro và tỷ suất sinh lời của Doanh nghiệp bị tác động chủ yếu bởi những khác biệt về sản phẩm và dịch vụ Doanh nghiệp cung cấp.

#### **A, Thông tin về lĩnh vực kinh doanh**

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực kinh doanh thương mại;
- Lĩnh vực dịch vụ;

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

**LÔNG LỢI CỔ PHẦN SANKA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội  
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

	Lĩnh vực kinh doanh thương mại	Lĩnh vực dịch vụ	Các khoản loại trừ	Cộng
<b>Năm nay</b>				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	391.167.665.624	720.000.000	-	391.887.665.624
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-	-
<b>Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>391.167.665.624</b>	<b>720.000.000</b>	-	<b>391.887.665.624</b>
Chi phí bộ phận	(284.040.115.583)	(528.157.056)	-	(284.568.272.639)
Kết quả kinh doanh theo bộ phận				107.319.392.985
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận				(2.834.317.408)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh				104.485.075.577
Doanh thu hoạt động tài chính				12.480.591
Chi phí tài chính				(22.872.295)
Thu nhập khác				689.212.531
Chi phí khác				(6.190.015)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				(242.643.345)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại				
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>				<b>104.915.063.044</b>
<b>Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác</b>				<b>24.092.727.273</b>
<b>Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn</b>				<b>529.937.360</b>

**LÔNG LỢI CỔ PHẦN SAKA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Khu đô thị Vinh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội  
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	<b>Lĩnh vực kinh doanh thương mại</b>	<b>Lĩnh vực dịch vụ</b>	<b>Các khoản loại trừ</b>	<b>Cộng</b>
<b>Số cuối năm</b>				
Tài sản trực tiếp của bộ phận	98.815.483.197	5.335.124.014	-	104.150.607.209
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	70.568.533.155
<b>Tổng tài sản</b>				<b>174.719.140.364</b>
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	40.867.291.627	-	-	40.867.291.627
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	1.727.172.273
<b>Tổng nợ phải trả</b>				<b>42.594.463.900</b>
<b>Số đầu năm</b>				
Tài sản trực tiếp của bộ phận	69.165.357.693	5.335.124.014	-	74.500.481.707
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	3.960.643.257
<b>Tổng tài sản</b>				<b>78.461.124.964</b>
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	43.214.815.362	-	-	43.214.815.362
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	8.036.696.182
<b>Tổng nợ phải trả</b>				<b>51.251.511.544</b>



## CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Khu đô thị Vinh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

#### **B, Thông tin về khu vực địa lý**

Toàn bộ hoạt động của Công ty chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

#### **4. Quản lý rủi ro tài chính**

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Ban lãnh đạo chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập.

##### **A, Rủi ro tín dụng**

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Doanh nghiệp có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng, tiền gửi ngân hàng và cho vay.

##### *Phải thu khách hàng*

Để quản lý nợ phải thu khách hàng, Ban lãnh đạo đã ban hành qui chế bán hàng với các qui định chặt chẽ về các đối tượng mua hàng, định mức bán hàng, hạn mức nợ và thời hạn nợ một cách cụ thể. Ngoài ra, nhân viên phòng kế toán thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi. Các đối tượng nợ lâu ngày hoặc khó thu hồi, đơn vị đều có phương án trích lập dự phòng kịp thời.

Khoản phải thu khách hàng của Doanh nghiệp liên quan đến nhiều đơn vị hoạt động trong các lĩnh vực và các khu vực địa lý khác nhau nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu khách hàng là không cao.

##### *Tiền gửi ngân hàng*

Các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và không có kỳ hạn của Doanh nghiệp được gửi tại các ngân hàng trong nước. Ban lãnh đạo không nhận thấy có rủi ro tín dụng trọng yếu nào từ các khoản tiền gửi này.

##### *Các khoản cho vay*

Doanh nghiệp cho các cá nhân có uy tín và khả năng thanh toán tốt nên rủi ro tín dụng đối với các khoản cho vay là thấp.

##### **B, Rủi ro thanh khoản**

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Doanh nghiệp gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Doanh nghiệp chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Doanh nghiệp quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính phi phái sinh (không bao gồm lãi phải trả) dựa trên thời hạn thanh toán theo hợp đồng và chưa được chiết khấu như sau:

## CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
<b>Số cuối năm</b>				
Vay và nợ	-	-	-	-
Phải trả người bán	32.195.477.427	-	-	32.195.477.427
Các khoản phải trả khác	327.181.205	-	-	327.181.205
<b>Cộng</b>	<b>32.522.658.632</b>	-	-	<b>32.522.658.632</b>
<b>Số đầu năm</b>				
Vay và nợ	7.326.000.000	-	-	7.326.000.000
Phải trả người bán	39.581.783.537	-	-	39.581.783.537
Các khoản phải trả khác	460.161.694	-	-	460.161.694
<b>Cộng</b>	<b>47.367.945.231</b>	-	-	<b>47.367.945.231</b>

Trình bày đánh giá về rủi ro thanh khoản.

Ban lãnh đạo cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn. Công ty có đủ khả năng tiếp cận các nguồn vốn và các khoản vay đến hạn trong vòng 12 tháng có thể được gia hạn với các bên cho vay hiện tại.

### C, Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

Rủi ro thị trường liên quan đến hoạt động của Doanh nghiệp gồm: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất, rủi ro về giá chứng khoán và rủi ro giá hàng hóa/nguyên vật liệu.

#### *Rủi ro ngoại tệ*

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Doanh nghiệp quản lý rủi ro liên quan đến biến động của tỷ giá hối đoái bằng cách tối ưu thời hạn thanh toán các khoản nợ, dự báo tỷ giá ngoại tệ, duy trì hợp lý cơ cấu vay và nợ giữa ngoại tệ và VND, lựa chọn thời điểm mua và thanh toán các khoản ngoại tệ tại thời điểm tỷ giá thấp, sử dụng tối ưu nguồn tiền hiện có để cân bằng giữa rủi ro tỷ giá và rủi ro thanh khoản.

#### *Rủi ro lãi suất*

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Rủi ro lãi suất của Doanh nghiệp chủ yếu liên quan đến các khoản tiền gửi có kỳ hạn, các khoản cho vay và các khoản vay có lãi suất thả nổi.

Doanh nghiệp quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để đưa ra các quyết định hợp lý trong việc chọn thời điểm vay và kỳ hạn vay thích hợp nhằm có được các lãi suất có lợi nhất cũng như duy trì cơ cấu vay với lãi suất thả nổi và cố định phù hợp.

## CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

#### *Rủi ro về giá hàng hóa*

Doanh nghiệp có rủi ro về sự biến động của giá hàng hóa/nguyên vật liệu. Doanh nghiệp quản lý rủi ro về giá hàng hóa/nguyên vật liệu bằng cách theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách hợp lý.

#### **D, Tài sản đảm bảo**

Công ty không có tài sản tài chính thế chấp cho các đơn vị khác cũng như nhận tài sản thế chấp từ các đơn vị khác

#### **5. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính**

	<b>Giá trị sổ sách</b>		<b>Giá trị hợp lý</b>	
	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
<b>Tài sản tài chính</b>				
Tiền và các khoản tương đương tiền	6.003.776.203	1.082.906.633	6.003.776.203	1.082.906.633
Chứng khoán kinh doanh	31.937.835.000	-	31.937.835.000	-
Phải thu khách hàng	52.985.024.130	25.227.417.000	52.985.024.130	25.227.417.000
Các khoản phải thu khác	9.948.154.490	4.492.488.780	9.948.154.490	4.492.488.780
<b>Cộng</b>	<b>100.874.789.823</b>	<b>30.802.812.413</b>	<b>100.874.789.823</b>	<b>30.802.812.413</b>
<b>Nợ phải trả tài chính</b>				
Vay và nợ	-	7.326.000.000	-	7.326.000.000
Phải trả người bán	32.195.477.427	39.581.783.537	32.195.477.427	39.581.783.537
Các khoản phải trả khác	327.181.205	460.161.694	327.181.205	460.161.694
<b>Cộng</b>	<b>32.522.658.632</b>	<b>47.367.945.231</b>	<b>32.522.658.632</b>	<b>47.367.945.231</b>

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Doanh nghiệp sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính:

- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, cho vay, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác ngắn hạn tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và các tài sản tài chính sẵn sàng để bán được niêm yết trên thị trường chứng khoán là giá giao dịch công bố tại ngày kết thúc năm tài chính/kỳ kế toán. Đối với các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và các tài sản tài chính sẵn sàng để bán chưa niêm yết nhưng có giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công bố tại ngày kết thúc năm tài chính/kỳ kế toán thì giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này là giá trung bình trên cơ sở giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công bố.
- Giá trị hợp lý của các khoản cho vay, phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác dài hạn, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán và không có giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công bố được ước tính bằng cách chiết khấu dòng tiền với lãi suất áp dụng cho các khoản nợ có đặc điểm và thời gian đáo hạn còn lại tương tự.

## CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**

Doanh nghiệp chưa thực hiện đánh giá chính thức các tài sản tài chính sẵn sàng để bán chưa niêm yết và không có giá giao dịch của 3 công ty chứng khoán công bố. Tuy nhiên, Ban lãnh đạo đánh giá giá trị hợp lý của các tài sản tài chính này không có sự khác biệt trọng yếu so với giá trị ghi sổ.

#### 6. Thông tin so sánh

Số liệu so sánh trên Báo cáo tài chính hợp nhất là số liệu trên Báo cáo tài chính hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn tài chính quốc tế.

Một số chỉ tiêu trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất năm trước được điều chỉnh lại như sau:

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	Mã số	Số liệu theo báo cáo kiểm toán năm trước	Số liệu điều chỉnh lại
Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(40.692.400.001)	(25.892.400.001)
Tăng, giảm các khoản phải trả	11	37.817.971.620	38.557.971.620
Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	-	(15.540.000.000)

Lập, ngày 26 tháng 03 năm 2019

Người lập biểu

Đỗ Thị Oanh

Kế toán trưởng

Phạm Thị Minh Thư

Tổng Giám đốc



Đặng Quang Nam

